

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 11 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Xuân Trường;
2. Ông Nguyễn Khắc Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trịnh Văn C, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1976 tại Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Quảy H (đã chết) và bà Phan Thị N, sinh năm 1934; có vợ Lộc Thị X, sinh năm 1973 và có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự; chưa xử lý vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Vy Đức D, sinh năm 1974; có mặt

Địa chỉ: Số 11, tổ 11, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

2. Anh Đỗ Đình A, sinh năm 1987; có mặt

3. Chị Nông Thị Kim T, sinh năm 1989; có mặt

Cùng địa chỉ: Số 871, khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

4. Chị Vương Thị Kim N, sinh năm 1985; vắng mặt

5. Anh Hồng Cương B, sinh năm 1983; vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn H, thị trấn C, khu C, thành phố C, tỉnh Triết Giang, Trung Quốc.

- *Người làm chứng:* Anh Lộc Văn C, sinh năm 1976; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 19/02/2018, Trịnh Văn C là lái xe khách biển kiểm soát 12A – 005.00 chạy tuyến T – Lạng Sơn, sau khi trả khách xong tại bến xe phía bắc, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do có việc gia đình nên Trịnh Văn C xin xuất bến sớm để về nhà tại thôn V, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, Trịnh Văn C điều khiển xe đi đến khu vực Km 20 + 100 QL 4A thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn là đoạn đường có khúc cua vòng sang bên phải chuẩn bị xuống dốc. Trịnh Văn C quan sát phía trước cách đầu xe khoảng 20 mét thấy ô tô taxi nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 11A – 029.50 do anh Vy Đức D điều khiển, trên xe của anh Vy Đức D lúc đó có 04 hành khách gồm: Anh Đỗ Đình A, chị Nông Thị Kim T, chị Vương Thị Kim N; anh Hồng Cương B là người Trung Quốc, địa chỉ: Thôn H, thị trấn C, khu C, thành phố C, tỉnh Triết Giang, Trung Quốc, đang đi ngược chiều đến. Khi phát hiện thấy xe ô tô của anh Vy Đức D điều khiển đi đến với khoảng cách gần, Trịnh Văn C giật mình không biết xử lý đã điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo hướng xe của Trịnh Văn C đang di chuyển nên đã đâm vào đầu xe ô tô của anh Vy Đức D. Sau khi va chạm, cả hai xe đều chết máy dừng cố định tại vị trí điểm va chạm phía bên trái lề đường theo hướng Đ – C. Cơ quan Công an đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với Trịnh Văn C tại thời điểm xảy ra tai nạn xác định được nồng độ cồn của Trịnh Văn C là 0, 260 mg/l khí thở.

Hậu quả xảy ra, anh Vy Đức D bị gãy xương ức được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đại học Y Hà

Nội điều trị đến ngày 26/02/2018 thì ra viện với tổng chi phí điều trị là 6.955.030 đồng.

Anh Đỗ Đình A bị chấn thương sọ não được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu đến ngày 05/3/2018 ra viện với tổng chi phí điều trị là 27.028.787 đồng.

Chị Nông Thị Kim T bị chấn thương cột sống cổ được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn sau đó chuyển viện đến Bệnh viện Hữu nghị Việt – Đức điều trị đến ngày 23/02/2018 ra viện với tổng chi phí điều trị là 2.437.590 đồng.

Anh Hồng Cường B bị chấn thương ở đầu được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn điều trị đến ngày 23/02/2018 ra viện với tổng chi phí là 2.502.950 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 55/GĐKT – ĐK ngày 09/4/2018 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn xác định: Xe ô tô biển kiểm soát 12B – 005.00 khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Xe ô tô biển kiểm soát 11A – 029.50 hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi bị phá hủy nên không có đủ cơ sở để kết luận; hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật khi xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 30/3/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xác định giá trị tài sản bị thiệt hại do tai nạn giao thông gây ra đối với xe ô tô biển kiểm soát 11A – 029.50 là 136.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 211 và 212/2018/TgT ngày 03/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đỗ Đình A là 60%; tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nông Thị Kim T là 30%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 273 và 274/2018/TgT ngày 03/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đỗ Đình A là 78%; tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nông Thị Kim T là 38%.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Anh Vy Đức D, chị Vương Thị Kim N, anh Hồng Cường B đã thỏa thuận bồi thường xong với Trịnh Văn C; không có yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trịnh Văn C.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Văn C đã hỗ trợ chi phí và thăm hỏi anh Đỗ Đình A và chị Nông Thị Kim T với tổng số tiền 130.000.000 đồng. Anh Đỗ Đình A và chị Nông Thị Kim T tiếp tục yêu cầu Trịnh Văn C bồi thường thêm số tiền 250.000.000 đồng là chi phí cho việc ghép vỏ sọ nhân tạo do bị chấn sọ não đối với anh Đỗ Đình A và chi phí khi chị Nông Thị Kim T đi rút đinh ở đốt sống cổ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo và các bị hại anh Đỗ Đình A và chị Nông Thị Kim T thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại; các bị hại anh Đỗ Đình A và chị Nông Thị Kim T đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đề cập nhân thân, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trịnh Văn C mức án 24 đến 30 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Không phạt tiền đối với bị cáo Trịnh Văn C. Về bồi thường thiệt hại: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và các bị hại về việc bồi thường thiệt hại. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT biển kiểm soát 12B – 005.00 và 01 bộ giấy tờ xe ô tô mang tên Trịnh Văn C nhưng tạm giữ để thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm

tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 ngày 19/02/2018 tại Km 20+100 QL4A Đ – C thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Trịnh Văn C có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12B – 005.00 tham gia giao thông không thực hiện đúng quy tắc tham gia giao thông đường bộ, vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ đã đâm vào xe ô tô biển kiểm soát 11A – 029.50 đi ngược chiều do Vy Đức D điều khiển chở trên xe 04 hành khách gồm Đỗ Đình A, Nông Thị Kim T, Vương Thị Kim N, Hồng Cương B. Hậu quả hai xe ô tô bị hư hỏng nặng. Đỗ Đình A bị tổn thương cơ thể là 78%, Nông Thị Kim T bị tổn thương cơ thể 38%. Cơ quan Công an đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với Trịnh Văn C tại thời điểm xảy ra tai nạn xác định được nồng độ cồn của Trịnh Văn C là 0, 260 mg/l khí thở. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trịnh Văn C về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ tại khoản 2 Điều 206 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Trịnh Văn C được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cụ thể như sau: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác”.

[4] Bị cáo Trịnh Văn C trong khi điều khiển phương tiện vận tải tham gia giao thông đã không thực hiện đúng quy tắc tham gia giao thông đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “Điều khiển xe Ô tô, máy kéo, xe chuyên dùng trên đường mà trong máu có nồng độ cồn”; khoản 1 Điều 9 quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất

phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật nhưng do quá tự tin vào tay nghề điều khiển xe ô tô của bản thân nên đã vô ý thực hiện tội phạm.

[6] Để có mức án thỏa đáng đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[7] Về nhân thân: Bị cáo Trịnh Văn C không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Trịnh Quỳ H được Nhà nước tặng thưởng 01 Huân chương kháng chiến Hạng nhất và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3; các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[9] Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ các điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và sự giúp đỡ của gia đình cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Trịnh Văn C và các bị hại anh Vy Đức D, chị Vương Thị Kim N, anh Hồng Cương B đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường 130.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho các bị hại chị Nông Thị Kim T, anh Đỗ Đình A. Hội đồng xét xử cần xác nhận vấn đề này. Tại phiên tòa

các bị hại chị Nông Thị Kim T, anh Đỗ Đình A và bị cáo Trịnh Văn C, đã thỏa thuận được về việc bồi thường toàn bộ thiệt hại là 330.000.000 đồng, cụ thể: Ngoài số tiền bị cáo đã bồi thường nêu trên, bị cáo Trịnh Văn C còn có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Đỗ Đình A và chị Nông Thị Kim T tổng số tiền là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng. Thấy rằng, thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc, không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người thứ ba nên cần chấp nhận.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe ô tô 11A – 029.50 nhãn hiệu KIA MORNING cùng các giấy tờ liên quan chiếc xe đã được Cơ quan điều tra trả cho anh Vy Đức D trước khi vụ án được đưa ra xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập đến. Trả lại bị cáo Trịnh Văn C chiếc xe ô tô 12A – 005.00 cùng toàn bộ giấy tờ liên quan nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[12] Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[13] Bị cáo Trịnh Văn C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; về án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo và bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại nên mỗi bên phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, bị cáo phải chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c và g khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các bị hại được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo, các bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015

I. Về tội danh và hình phạt

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn C phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn C cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Văn C.

II. Về bồi thường thiệt hại:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại: Bị cáo Trịnh Văn C phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại là anh Đỗ Đình A và chị Nông Thị Kim T, cùng địa chỉ: Số 871, khu K, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh số tiền là 330.000.000 đồng (ba trăm ba mươi triệu đồng).

Xác nhận bị cáo Trịnh Văn C đã bồi thường 130.000.000 đồng. Nay bị cáo Trịnh Văn C còn phải bồi thường 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

III. Về xử lý vật chứng

Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 12B – 005.00; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013457; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 4517565; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 1118442;

Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn C: 01 giấy phép lái xe số 200087200627

(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

IV. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a, c và g khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Trịnh Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và các bị hại; báo cho bị cáo, các bị hại biết có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- PC81B, PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa Hình sự; HCTP; KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm

